

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BA TƠ**

Số: 59 /TTr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ba Tơ, ngày 31 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc ban hành Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 02 xã: Ba Động, Ba Cung;
nguồn vốn: Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kết luận số 2734-KL/TU ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác đại hội và công tác cán bộ;

Căn cứ Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 4 của Quy định mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương; nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn vốn và mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Căn cứ Thông báo số 639-TB/HU ngày 27 tháng 3 năm 2025 của Huyện ủy Thông báo kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 02 xã: Ba Động, Ba Cung; nguồn vốn: Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Hội đồng nhân dân huyện về việc bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 02 xã: Ba Động, Ba Cung; nguồn vốn: Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện.

Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét ban hành Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai

đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 02 xã: Ba Động, Ba Cung; nguồn vốn: Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, như sau:

1. Xã Ba Động

- Điều chỉnh giảm 05 dự án: Xây mới Nhà văn hóa thôn Suối Loa; Hạng mục: Nhà văn hóa, nhà vệ sinh và sân nền; Xây mới Nhà văn hóa thôn Hóc Kè; Hạng mục: Nhà văn hóa, nhà vệ sinh và sân nền; Xây mới Nhà văn hóa thôn Trường An. Hạng mục: Nhà văn hóa, nhà vệ sinh, sân vườn và dụng cụ thể thao; Xây mới Nhà văn hóa thôn Tân Long; Hạng mục: Nhà văn hóa, nhà vệ sinh và sân nền; Cải tạo, nâng cấp sân vận động xã Ba Động với tổng số tiền 5.577,777 triệu đồng, trong đó: Ngân sách tỉnh: 5.020,0 triệu đồng, ngân sách huyện: 557,777 triệu đồng.

Nguyên nhân: Thực hiện chỉ đạo tạm dừng các dự án xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp trụ sở làm việc, thiết chế văn hóa; mua sắm tài sản cố định đối với cấp xã, cấp huyện của UBND tỉnh.

- Điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư dự án: Trường Tiểu học Ba Động. Hạng mục: Nhà vệ sinh học sinh và tường rào với số tiền 700 triệu đồng, trong đó: Ngân sách tỉnh: 630,0 triệu đồng, ngân sách huyện: 70 triệu đồng.

Nguyên nhân: Điều chỉnh tăng để bổ sung hạng mục tường rào đáp ứng nhu cầu.

- Bổ sung tăng 09 danh mục với số tiền 4.944,444 triệu đồng (*vốn ngân sách tỉnh 4.390 triệu đồng, vốn ngân sách huyện 554,444 triệu đồng*).

- Bổ sung tăng trung hạn ngân sách huyện: 66,667 triệu đồng để đảm bảo quy định mức đối ứng từ ngân sách địa phương theo quy định tại Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh (*đối với xã Ba Động tỷ lệ đối ứng về Nhà văn hóa thôn – Khu thể thao thôn, bản 10%, Cải tạo nghĩa trang 30%*).

2. Xã Ba Cung

- Điều chỉnh giảm 02 dự án: Nâng cấp, mở rộng nhà văn hóa Dốc Mốc; Nâng cấp, mở rộng nhà văn hóa Ma Nghít với tổng số tiền 2.285,714 triệu đồng, trong đó: Ngân sách tỉnh: 1.600,0 triệu đồng, ngân sách huyện: 685,714 triệu đồng.

Nguyên nhân: Thực hiện chỉ đạo tạm dừng các dự án xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp trụ sở làm việc; mua sắm tài sản cố định đối với cấp xã, cấp huyện của UBND ủy.

- Bổ sung tăng 03 danh mục với số tiền 2.000 triệu đồng (*vốn ngân sách tỉnh 1.600 triệu đồng, vốn ngân sách huyện 400 triệu đồng*).

- Điều chỉnh giảm trung hạn ngân sách huyện: 285,714 triệu đồng để đảm bảo quy định mức đối ứng từ ngân sách địa phương theo quy định tại Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh

(đối với xã Ba Cung tỷ lệ đối ứng về giao thông, trường học 20%, Nhà văn hóa thôn – Khu thể thao thôn, bản 30%).

(Chi tiết có phụ lục và dự thảo Nghị quyết kèm theo).

Những nội dung không điều chỉnh được thực hiện theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 23 tháng 1 năm 2025 của Hội đồng nhân dân huyện.

Kính trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Huyện ủy (Báo cáo);
- CT, PCT UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện Khóa XII;
- Các phòng: TC-KH, NN&MT;
- VP HĐND&UBND huyện;
- UBND các xã: Ba Cung, Ba Động;
- Lưu: VT, NN&MT(Nga).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Giang Nam

**ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI 02 XÃ: BA ĐÔNG, BA CUNG
NGUỒN VỐN: NGÂN SÁCH TỈNH**

Phụ lục

(Kèm theo tờ trình số 59/TT-UBND ngày 31/3/2025 của UBND huyện Ba To)

ĐT: Triệu Đông



T	Dự án/Tiểu dự án (Địa bàn)/Đanh mục	Chủ đầu tư/Đơn vị giao vốn	Quy mô dự kiến	Địa điểm đầu tư	Thời gian KC-HT	Theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 23/01/2025 của HĐND huyện				Điều chỉnh bổ sung				Chênh lệch			Ghi chú			
						Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã ban hành		Tổng mức đầu tư		Kế hoạch trung hạn sau điều chỉnh, bổ sung giai đoạn 2021-2025		Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó	
						Tổng số	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Tổng số	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Tổng số	Ngân sách tỉnh		Ngân sách huyện	Ngân sách tỉnh			Ngân sách huyện	
I	XÃ BA ĐÔNG					14.444,444	13.000,000	1.444,444	14.511,111	13.000,000	1.511,111	66,667	0,000	66,667						
1	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường thôn Trường An	BQL dự án ĐTXD&PTQĐ huyện	L=1260m	Thôn Trường An, Xã Ba Đông	Năm 2025	6.477,778	5.830,000	647,778	6.477,778	5.830,000	647,778	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000		
2	Xây mới Nhà văn hóa thôn Suối Loa; Hàng mục: Nhà văn hóa, nhà vệ sinh và sân nền	UBND xã Ba Đông	178 m2	Thôn Suối Loa, Xã Ba Đông	Năm 2025	1.211,111	1.090,000	121,111	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	-1.090,000	-1.090,000	-121,111				
3	Xây mới Nhà văn hóa thôn Học Kê; Hàng mục: Nhà văn hóa, nhà vệ sinh và sân nền	UBND xã Ba Đông	100 m2	Thôn Học Kê, Xã Ba Đông	Năm 2025	1.211,111	1.090,000	121,111	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	-1.090,000	-1.090,000	-121,111				
4	Xây mới Nhà văn hóa thôn Trường An; Hàng mục: Nhà văn hóa, nhà vệ sinh, sân vườn và dụng cụ thể thao	UBND xã Ba Đông	100 m2	Thôn Trường An, Xã Ba Đông	Năm 2025	1.500,000	1.350,000	150,000	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	-1.350,000	-1.350,000	-150,000		Điều chỉnh		
5	Xây mới Nhà văn hóa thôn Tân Long; Hàng mục: Nhà văn hóa, nhà vệ sinh và sân nền	UBND xã Ba Đông	178 m2	Thôn Tân Long, Xã Ba Đông	Năm 2025	1.211,111	1.090,000	121,111	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	-1.090,000	-1.090,000	-121,111				
6	Trường Trung học cơ sở Ba Đông; Hàng mục: Trường rào và sân nền	UBND xã Ba Đông	L=366m; S=180m2	Thôn Trường An, Xã Ba Đông	Năm 2025	1.222,222	1.100,000	122,222	1.222,222	1.100,000	122,222	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000		
7	Trường Tiểu học Ba Đông; Hàng mục: Nhà vệ sinh học sinh và tường rào	UBND xã Ba Đông	13 Bê cầu và 13 bồn rửa tay, L=160m	Thôn Trường An, Xã Ba Đông	Năm 2025	500,000	450,000	50,000	1.200,000	1.080,000	120,000	0,000	0,000	630,000	700,000	70,000		Điều chỉnh		
8	Cải tạo, nâng cấp sân vận động xã Ba Đông	UBND xã Ba Đông	5.400m2	Thôn Trường An, Xã Ba Đông	Năm 2025	444,444	400,000	44,444	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	-400,000	-444,444	-44,444		Điều chỉnh		
9	BTXM tuyến đường thôn từ ngã 3 nhà ông Bùi Châu đến nhà ông Lê Văn Long thôn Trường An	UBND xã Ba Đông	L=150m	Thôn Trường An, Xã Ba Đông	Năm 2025	255,556	230,000	25,556	255,556	230,000	25,556	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000		
10	Trường Mầm non Ba Đông; Hàng mục: Bếp ăn	UBND xã Ba Đông	80m2	Thôn Trường An, Xã Ba Đông	Năm 2025	411,111	370,000	41,111	411,111	370,000	41,111	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000		
11	Nối tiếp BTXM đường Ngã 3 chợ cũ đi nhà lưu niệm đồng chí Trần Toại	UBND xã Ba Đông	L=148m	Thôn Trường An, Xã Ba Đông	Năm 2025	0,000	0,000	0,000	870,000	783,000	87,000	0,000	0,000	783,000	870,000	87,000				
12	Kiểm có hóa kénh Hồ Ròng thôn Suối Loa	UBND xã Ba Đông	L=400m	Thôn Suối Loa, Xã Ba Đông	Năm 2025	0,000	0,000	0,000	800,000	720,000	80,000	0,000	0,000	720,000	800,000	80,000				
13	Nâng cấp đường QL24-cầu Gò Chùa	UBND xã Ba Đông	L=140m	Thôn Suối Loa, Xã Ba Đông	Năm 2025	0,000	0,000	0,000	840,000	756,000	84,000	0,000	0,000	756,000	840,000	84,000				
14	BTXM đường xóm Chùa đi nhà ông Có	UBND xã Ba Đông	L=95m	Thôn Suối Loa, Xã Ba Đông	Năm 2025	0,000	0,000	0,000	200,000	180,000	20,000	0,000	0,000	180,000	200,000	20,000				
15	BTXM đường xóm Chùa đi nhà bà Lê	UBND xã Ba Đông	L=120m	Thôn Suối Loa, Xã Ba Đông	Năm 2025	0,000	0,000	0,000	250,000	225,000	25,000	0,000	0,000	225,000	250,000	25,000				
16	KCH kénh Rộc Bàu - đồng Ba Chánh	UBND xã Ba Đông	L=210m	Thôn Học Kê, Xã Ba Đông	Năm 2025	0,000	0,000	0,000	843,333	759,000	84,333	0,000	0,000	759,000	843,333	84,333		Bổ sung		
17	Nghĩa trang liệt sỹ xã Ba Đông; Hàng mục: Sân nền trước	UBND xã Ba Đông	S= 560 m2	Thôn Trường An, Xã Ba Đông	Năm 2025	0,000	0,000	0,000	300,000	210,000	90,000	0,000	0,000	210,000	300,000	90,000				

T	Dự án/Tiểu dự án/Địa bàn/Danh mục	Chủ đầu tư/ Đơn vị giao vốn	Quy mô dự kiến	Địa điểm đầu tư	Thời gian KC-HT	Theo Nghị quyết số 02/NQ-HBND ngày 23/01/2025 của HBND huyện				Điều chỉnh bổ sung				Chênh lệch				Chi chú				
						Tổng mức đầu tư	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã ban hành			Tổng mức đầu tư	Kế hoạch trung hạn sau điều chỉnh, bổ sung giai đoạn 2021-2025			Tổng số Ngân sách tỉnh	Tổng số Ngân sách huyện	Tổng số Ngân sách tỉnh	Tổng số Ngân sách huyện		Trong đó			
							Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó							Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện
								Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện			Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện									
18	Nội tiếp BTXXM đường nhà ông Bùi Bảo Hồng đi Bãi Nà thôn Trương An	UBND xã Ba Động	L=170m	Thôn Trương An, Xã Ba Động	Năm 2025	0,000	0,000	0,000	0,000	330,000	330,000	297,000	33,000	330,000	297,000	33,000						
19	Nội tiếp đường BTXXM đường QL24 đi nhà ông Nguyễn Thanh Tuấn	UBND xã Ba Động	L=180m	Thôn Học Ké, Xã Ba Động	Năm 2025	0,000	0,000	0,000	0,000	511,111	511,111	460,000	51,111	511,111	460,000	51,111						
II XÃ BA CUNG						16.535,714	16.535,714	13.000,000	3.535,714	16.250,000	16.250,000	13.000,000	3.250,000	-285,714	0,000	-285,714						
1	Đường BTXXM từ nhà văn hóa thôn Đông Dâu-Kon Kua đến nhà ông Lười	UBND xã Ba Cung	L=120m	Thôn Đông Dâu-Kon Kua	Năm 2025	750,000	750,000	600,000	150,000	750,000	750,000	600,000	150,000	0,000	0,000	0,000						
2	Duy tu, nâng cấp đường BTXXM Gò Rét - Ma Nghit	UBND xã Ba Cung	L=775m	Thôn Gò Rét - Ma Nghit	Năm 2025	1.500,000	1.500,000	1.200,000	300,000	1.500,000	1.500,000	1.200,000	300,000	0,000	0,000	0,000						
3	Cầu - Đường: Gò Loa đi Ma Nghit	BOL dự án ĐTXD&PTQĐ huyện	L=275m	Thôn Gò Loa-Đông Xoài và Gò Rét-Ma Nghit	Năm 2025	8.875,000	8.875,000	7.100,000	1.775,000	8.875,000	8.875,000	7.100,000	1.775,000	0,000	0,000	0,000						
4	Đập 1 Tô	UBND xã Ba Cung	Tưới cho 20 ha	Thôn Gò Loa-Đông Xoài	Năm 2025	3.125,000	3.125,000	2.500,000	625,000	3.125,000	3.125,000	2.500,000	625,000	0,000	0,000	0,000						
5	Nâng cấp, mở rộng nhà văn hóa Dốc Móc	UBND xã Ba Cung	Mở rộng thêm: 80,58m ²	Thôn Làng Giầy-Dốc Móc	Năm 2025	1.142,857	1.142,857	800,000	342,857	0,000	0,000	0,000	0,000	-1.142,857	-800,000	-342,857	Điều chỉnh					
6	Nâng cấp, mở rộng nhà văn hóa Ma Nghit	UBND xã Ba Cung	Mở rộng thêm: 80,58m ²	Thôn Gò Rét-Ma Nghit	Năm 2025	1.142,857	1.142,857	800,000	342,857	0,000	0,000	0,000	0,000	-1.142,857	-800,000	-342,857						
7	Nhà bếp ăn/Trương Mắm non Ba Cung	UBND xã Ba Cung	100,0 m ²	Thôn Làng Giầy-Dốc Móc	Năm 2025	0,000	0,000	0,000	0,000	612,500	612,500	490,000	122,500	612,500	490,000	122,500						
8	Tuyến đường BTXXM từ Quán cà phê Bắp (Giáp Quốc lộ 24) đến giáp đường bê tông Rộc Tông	UBND xã Ba Cung	L=310 m	Thôn Làng Giầy-Dốc Móc	Năm 2025	0,000	0,000	0,000	0,000	612,500	612,500	490,000	122,500	612,500	490,000	122,500	Bổ sung					
9	Tuyến đường BTXXM từ nhà ông Luôn đến xóm Gò Loa	UBND xã Ba Cung	L=400m	Thôn Gò Loa-Đông Xoài	Năm 2025	0,000	0,000	0,000	0,000	775,000	775,000	620,000	155,000	775,000	620,000	155,000						
Tổng cộng						30.980,158	30.980,158	26.000,000	4.980,158	30.761,111	30.761,111	26.000,000	4.761,111	-219,047	0,000	-219,047						

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 02 xã: Ba Động, Ba Cung; nguồn vốn: Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BA TƠ
KHÓA XII KỲ HỌP THỨ 24**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 4 của Quy định mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương; nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn vốn và mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Hội đồng nhân dân huyện về việc bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 02 xã: Ba Động, Ba Cung; nguồn vốn: Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện;

Sau khi xem xét Tờ trình số 59/TTr-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện về việc đề nghị ban hành Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 02 xã: Ba Động, Ba Cung; nguồn vốn: Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện; Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện; Báo cáo thẩm tra số/BC-HĐND ngày tháng 4 năm 2025 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện; ý kiến thảo luận của Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 02 xã: Ba Động, Ba Cung; nguồn vốn: Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện với số tiền 30.761,111 triệu đồng, trong đó:

1. Ngân sách tỉnh: 26.0000 triệu đồng.
2. Ngân sách huyện đối ứng: 4.761,111 triệu đồng.

(Chi tiết như phụ lục đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Ba Tư khóa XII, Kỳ họp thứ 24 thông qua ngày 08 tháng 4 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua.

Các nội dung khác của Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Hội đồng nhân dân huyện không điều chỉnh, bổ sung tại Nghị quyết này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Sở: NN&MT, TC;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- UBND huyện;
- UB MTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện Khóa XII;
- Các Phòng, ban ngành, Hội, đoàn thể huyện;
- Văn phòng HĐND & UBND huyện;
- Thường trực HĐND, UBND các xã;
- Lưu: VT, NN&MT.

CHỦ TỊCH

Đinh Ngọc Vỹ

PHỤ LỤC
ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRƯƠNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 THỰC HIỆN
CHƯƠNG TRÌNH MÔ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI 02.XÃ: BA ĐÔNG, BA CUNG
 NGUỒN VỐN: NGÂN SÁCH TỈNH, NGÂN SÁCH HUYỆN
 (Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2025 của HĐND huyện Ba To)

ĐVT: Triệu đồng

T	Dự án/Tiểu dự án/Địa bàn/Danh mục	Chủ đầu tư/Đơn vị giao vốn	Quy mô dự kiến	Địa điểm đầu tư	Thời gian KC-HT	Theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 23/01/2025 của HĐND huyện				Điều chỉnh bổ sung				Chênh lệch			Chi chú				
						Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã ban hành		Kế hoạch trung hạn sau điều chỉnh, bổ sung giai đoạn 2021-2025		Tổng mức đầu tư	Tổng số	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Tổng mức đầu tư	Tổng số	Ngân sách tỉnh		Ngân sách huyện	Tổng số	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện
						Tổng mức đầu tư	Tổng số	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện												
I	XÃ BA ĐÔNG					14.444,444	14.444,444	13.000,000	1.444,444	14.511,111	14.511,111	13.000,000	1.511,111	66,667	0,000	66,667					
1	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường thôn Trường An	BQL dự án ĐTXD&PTQĐ huyện	L=1260m	Thôn Trường An, Xã Ba Đông	Năm 2025	6.477,778	6.477,778	5.830,000	647,778	6.477,778	6.477,778	5.830,000	647,778	0,000	0,000	0,000					
2	Xây mới Nhà văn hóa thôn Suối Loa; Hàng mục: Nhà văn hóa, nhà vệ sinh và sân nền	UBND xã Ba Đông	178 m2	Thôn Suối Loa, Xã Ba Đông	Năm 2025	1.211,111	1.211,111	1.090,000	121,111	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	-1.090,000	-121,111					
3	Xây mới Nhà văn hóa thôn Học Kê; Hàng mục: Nhà văn hóa, nhà vệ sinh và sân nền	UBND xã Ba Đông	100 m2	Thôn Học Kê, Xã Ba Đông	Năm 2025	1.211,111	1.211,111	1.090,000	121,111	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	-1.090,000	-121,111	Điều chỉnh				
4	Xây mới Nhà văn hóa thôn Trường An; Hàng mục: Nhà văn hóa, nhà vệ sinh, sân vườn và dụng cụ thể thao	UBND xã Ba Đông	100 m2	Thôn Trường An, Xã Ba Đông	Năm 2025	1.500,000	1.500,000	1.350,000	150,000	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	-1.350,000	-150,000	Điều chỉnh				
5	Xây mới Nhà văn hóa thôn Tân Long; Hàng mục: Nhà văn hóa, nhà vệ sinh và sân nền	UBND xã Ba Đông	178 m2	Thôn Tân Long, Xã Ba Đông	Năm 2025	1.211,111	1.211,111	1.090,000	121,111	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	-1.090,000	-121,111					
6	Trường Trung học cơ sở Ba Đông; Hàng mục: Trường rào và sân nền	UBND xã Ba Đông	L=366m; S=180m2	Thôn Trường An, Xã Ba Đông	Năm 2025	1.222,222	1.222,222	1.100,000	122,222	1.222,222	1.222,222	1.100,000	122,222	0,000	0,000	0,000					
7	Trường Tiểu học Ba Đông; Hàng mục: Nhà vệ sinh học sinh và tường rào	UBND xã Ba Đông	13 Bê cầu và 13 bồn rửa tay, L=160m	Thôn Trường An, Xã Ba Đông	Năm 2025	500,000	500,000	450,000	50,000	1.200,000	1.200,000	1.080,000	120,000	0,000	630,000	70,000	Điều chỉnh				
8	Cải tạo, nâng cấp sân vận động xã Ba Đông	UBND xã Ba Đông	5.400m2	Thôn Trường An, Xã Ba Đông	Năm 2025	444,444	444,444	400,000	44,444	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	-444,444	-44,444	Điều chỉnh				
9	BTXM tuyến đường thôn từ ngã 3 nhà ông Bùi Châu đến nhà ông Lê Văn Long thôn Trường An	UBND xã Ba Đông	L=150m	Thôn Trường An, Xã Ba Đông	Năm 2025	255,556	255,556	230,000	25,556	255,556	255,556	230,000	25,556	0,000	0,000	0,000					
10	Trường Mầm non Ba Đông; Hàng mục: Bếp ăn	UBND xã Ba Đông	80m2	Thôn Trường An, Xã Ba Đông	Năm 2025	411,111	411,111	370,000	41,111	411,111	411,111	370,000	41,111	0,000	0,000	0,000					
11	Nối tiếp BTXM đường Ngã 3 chợ cũ đi nhà lưu niệm đồng chí Trần Toại	UBND xã Ba Đông	L=148m	Thôn Trường An, Xã Ba Đông	Năm 2025	0,000	0,000	0,000	0,000	870,000	870,000	783,000	87,000	0,000	783,000	87,000					
12	Kiến có hóa kênh Hồ Ròng thôn Suối Loa	UBND xã Ba Đông	L=400m	Thôn Suối Loa, Xã Ba Đông	Năm 2025	0,000	0,000	0,000	0,000	800,000	800,000	720,000	80,000	0,000	720,000	80,000					
13	Nâng cấp đường QL24-cầu Gò Chùa	UBND xã Ba Đông	L=140m	Thôn Suối Loa, Xã Ba Đông	Năm 2025	0,000	0,000	0,000	0,000	840,000	840,000	756,000	84,000	0,000	756,000	84,000					
14	BTXM đường xóm Chùa đi nhà ông Có	UBND xã Ba Đông	L=95m	Thôn Suối Loa, Xã Ba Đông	Năm 2025	0,000	0,000	0,000	0,000	200,000	200,000	180,000	20,000	0,000	180,000	20,000					
15	BTXM đường xóm Chùa đi nhà bà Lê	UBND xã Ba Đông	L=120m	Thôn Suối Loa, Xã Ba Đông	Năm 2025	0,000	0,000	0,000	0,000	250,000	250,000	225,000	25,000	0,000	225,000	25,000	Bổ sung				
16	KCH kênh Rộc Bàu - đồng Bà Chánh	UBND xã Ba Đông	L=210m	Thôn Học Kê, Xã Ba Đông	Năm 2025	0,000	0,000	0,000	0,000	843,333	843,333	759,000	84,333	0,000	759,000	84,333					
17	Nghĩa trang liệt sỹ xã Ba Đông; Hàng mục: Sân nền trước	UBND xã Ba Đông	S= 560 m2	Thôn Trường An, Xã Ba Đông	Năm 2025	0,000	0,000	0,000	0,000	300,000	300,000	210,000	90,000	0,000	210,000	90,000					

T	Dự án/Tiêu dự án/Địa bàn/Danh mục	Chủ đầu tư/Đơn vị giao vốn	Quy mô dự kiến	Địa điểm đầu tư	Thời gian KC-HT	Theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 23/01/2025 của HĐND huyện						Điều chỉnh bổ sung						Chênh lệch				Ghi chú	
						Tổng mức đầu tư	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã ban hành			Tổng mức đầu tư	Kế hoạch trung hạn sau điều chỉnh, bổ sung giai đoạn 2021-2025			Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
							Tổng số	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện		Tổng số	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện		Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện		Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện				
																					Trong đó		Trong đó
18	Nội tiếp BTXMM đường nhà ông Bùi Bảo Hồng đi Bãi Nà thôn Trường An	UBND xã Ba Đông	L=170m	Thôn Trường An, Xã Ba Đông	Năm 2025	0,000	0,000	0,000	0,000	330,000	330,000	297,000	33,000	330,000	297,000	33,000							
19	Nội tiếp đường BTXMM đường QL24 đi nhà ông Nguyễn Thanh Tuấn	UBND xã Ba Đông	L=180m	Thôn Học Kè, Xã Ba Đông	Năm 2025	0,000	0,000	0,000	0,000	511,111	511,111	460,000	51,111	511,111	460,000	51,111							
III XÃ BA CUNG						16.535,714	16.535,714	13.000,000	3.535,714	16.250,000	16.250,000	13.000,000	3.250,000	-285,714	0,000	-285,714							
1	Đường BTXMM từ nhà văn hóa thôn Đông Dầu-Kon Kua đến nhà ông Lười	UBND xã Ba Cung	L=120m	Thôn Đông Dầu-Kon Kua	Năm 2025	750,000	750,000	600,000	150,000	750,000	750,000	600,000	150,000	750,000	600,000	150,000	0,000	0,000	0,000	0,000			
2	Duy tu, nâng cấp đường BTXMM Gò Rét - Ma Nghit	UBND xã Ba Cung	L=775m	Thôn Gò Rét - Ma Nghit	Năm 2025	1.500,000	1.500,000	1.200,000	300,000	1.500,000	1.500,000	1.200,000	300,000	1.500,000	1.200,000	300,000	0,000	0,000	0,000	0,000			
3	Cầu - Đường: Gò Loa đi Ma Nghit	BOL dự án BTXD&PTGD huyện	L=275m	Thôn Gò Loa-Dòng Xoài và Gò Rét-Ma Nghit	Năm 2025	8.875,000	8.875,000	7.100,000	1.775,000	8.875,000	8.875,000	7.100,000	1.775,000	8.875,000	7.100,000	1.775,000	0,000	0,000	0,000	0,000			
4	Đập 1 Từ	UBND xã Ba Cung	Tươi cho 20 ha	Thôn Gò Loa-Dòng Xoài	Năm 2025	3.125,000	3.125,000	2.500,000	625,000	3.125,000	3.125,000	2.500,000	625,000	3.125,000	2.500,000	625,000	0,000	0,000	0,000	0,000			
5	Nâng cấp, mở rộng nhà văn hóa Đốc Mốc	UBND xã Ba Cung	Mở rộng thêm: 80,58m ²	Thôn Làng Giầy-Đốc Mốc	Năm 2025	1.142,857	1.142,857	800,000	342,857	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	-1.142,857	-800,000	-342,857	Điều chỉnh			
6	Nâng cấp, mở rộng nhà văn hóa Ma Nghit	UBND xã Ba Cung	Mở rộng thêm: 80,58m ²	Thôn Gò Rét-Ma Nghit	Năm 2025	1.142,857	1.142,857	800,000	342,857	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	-1.142,857	-800,000	-342,857	Điều chỉnh			
7	Nhà bếp ăn Trường Mầm non Ba Cung	UBND xã Ba Cung	100,0 m ²	Thôn Làng Giầy-Đốc Mốc	Năm 2025	0,000	0,000	0,000	0,000	612,500	612,500	490,000	122,500	612,500	490,000	122,500	0,000	0,000	0,000	0,000			
8	Tuyến đường BTXMM từ Quán cà phê Bắp Tồng (Giáp Quốc lộ 24) đến giáp đường bê tông Rộc Tồng	UBND xã Ba Cung	L=310 m	Thôn Làng Giầy-Đốc Mốc	Năm 2025	0,000	0,000	0,000	0,000	612,500	612,500	490,000	122,500	612,500	490,000	122,500	0,000	0,000	0,000	0,000	Bổ sung		
9	Tuyến đường BTXMM từ nhà ông Luân đến xóm Gò Loa	UBND xã Ba Cung	L=400m	Thôn Gò Loa-Dòng Xoài	Năm 2025	0,000	0,000	0,000	0,000	775,000	775,000	620,000	155,000	775,000	620,000	155,000	0,000	0,000	0,000	0,000			
Tổng cộng						30.980,158	30.980,158	26.000,000	4.980,158	30.761,111	30.761,111	26.000,000	4.761,111	-219,047	0,000	-219,047							